|  |  |
| --- | --- |
| **SGD – ĐT ĐỒNG NAI TRƯỜNG THPT TRẤN BIÊN \_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **ĐỀ THI GIỮA KÌ II - LỚP 11**  **MÔN**: **NGỮ VĂN**  **Năm học: 2020 – 2021** |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

Giám khảo chấm cần lưu ý những điểm sau đây:

1. Đáp án và thang điểm chỉ là những gợi ý định hướng cho việc đánh giá, cho điểm bài làm của học sinh. Khi chấm cần có sự linh họat.

2. Chấm kỹ lưỡng và chính xác. Khuyến khích cho điểm cao những bài viết có cách tư duy độc đáo, sáng tạo; cảm thụ tinh tế; văn viết giản dị, trong sáng, giàu cảm xúc; kết cấu chặt chẽ, bố cục rõ ràng, ý tứ mạch lạc; làm bật được yêu cầu của đề.

3. Bài thi được chấm theo thang điểm 10; làm tròn số tới 0,3 điểm.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **CÂU** | **ĐÁP ÁN** | **ĐIỂM** |
| **I.** |  | **ĐỌC – HIỂU** | **3.0** |
|  | **1** | Phong cách ngôn ngữ trong văn bản trên: *Nghệ thuật* | **0.5** |
| **2** | Theo tác giả, Tổ quốc là:  *- Tổ quốc là tiếng mẹ*  *- Tổ quốc là mây trắng*  *- Tổ quốc là cây lúa*  *- Tổ quốc là tiếng trẻ*  *- Tổ quốc là câu hát*  Lưu ý: học sinh làm đúng 3 ý trở lên được 0.5 điểm; đúng 1-2 ý được 0.25 điểm. | **0.5** |
| **3** | Biện pháp nghệ thuật nổi bật:  Lưu ý: học sinh có thể chọn một trong các biện pháp tu từ sau:  + So sánh “*Tổ quốc là tiếng mẹ, Tổ quốc là mây trắng…”*  + Liệt kê “*tiếng mẹ, mây trắng…”,*  + Điệp cấu trúc “*Tổ quốc là…”*…  - Tác dụng:  + Lời thơ làm cho hình ảnh Tổ quốc hiện ra cụ thể, rõ ràng, gần gũi, dễ hiểu.  + Từ đó, thể hiện tình yêu sâu sắc đối với tổ quốc, với những truyền thống quý báu của dân tộc. | **0.5**  **0.25**  **0.25** |
| **4** | - Học sinh đưa ra một định nghĩa: 0,25 điểm  - Giải thích thuyết phục:  0.75 điểm. | **1.0** |
| II |  | LÀM VĂN | **7.0** |
|  | **1.** | Viết đoạn văn về tình cảm đối với quê hương đất nước. | **2.0** |
|  | *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*  Biết cách viết đoạn văn nghị luận xã hội, bố cục chặt chẽ, lí lẽ xác đáng, diễn đạt trong sáng, giàu cảm xúc, không mắc lỗi chính tả, dừng từ, đặt câu,… | **0.25** |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:*  - Tình cảm đối với quê hương đất nước. | **0.25** |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận:*  - Học sinh có thể diễn đạt theo nhiều cách khác nhau. Sau đây là một số gợi ý:  + Yêu quý, biết ơn Tổ quốc, nơi ta được sinh ra, nuôi dưỡng ta lớn lên và trưởng thành.  + Tự hào và có trách nhiệm bảo vệ, dựng xây, phát triển đất nước. | **1.0** |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | **0.25** |
| *e. Sáng tạo*  - Thể hiện sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ | **0.25** |
| **2** | Cảm nhận về hai khổ thơ đầu trong bài thơ “*Tràng giang”* – Huy Cận. | **5.0** |
|  | *a. Đảm bảo được cấu trúc bài văn nghị luận*  *- Mở bài* nêu được vấn đề, *Thân bài* triển khai được vấn đề, *Kết bài* khái quát được vấn đề. | **0.5** |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận.*  - Khung cảnh thiên nhiên và tâm trạng con người qua hai khổ đầu bài thơ Tràng giang – Huy Cận. | **0.5** |
| *c. Triển khai các vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  - Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau: |  |
| - Giới thiệu khái quát về tác giả Huy Cận, tác phẩm “Tràng giang” và vấn đề nghị luận. | **0.5** |
| - Bức tranh sông nước tràng giang:  + Cảnh sông nước tràng giang:  Những con sóng buồn điệp điệp nối đến chân trời xa, con thuyền nhỏ nhoi lênh đênh trôi dạt trên dòng sông rộng lớn.  Cành củi khô trôi nổi, lênh đênh trên mặt nước gợi cảm nhận về thân phận của những kiếp người nhỏ bé, bơ vơ giữa dòng đời.  → Cảnh sông nước tràng giang mênh mông hoang vắng, gợi sự chia lìa  + Cảnh cồn bến hoang vắng: cồn nhỏ, gió đìu hiu, cây cối lơ thơ, chợ chiều đã vãn, làng xa, trời sâu chót vót, bến cô liêu…  → Biên độ không gian mở rộng đến vô cùng khiến cảnh càng chìm sâu vào tĩnh lặng, càng gợi không khí tàn tạ, vắng vẻ, quạnh hiu.  → Cảnh đẹp nhưng buồn.  - Tâm trạng nhân vật trữ tình:  + Cảm thấy cô đơn, buồn vắng, cảm giác chia lìa (*thuyền về/nước lại, Củi … lạc mấy dòng*)  + Bộc lộ niềm khát khao giao cảm với đời nhưng tất cả đều đóng kín trước khát khao cháy bỏng ấy ({nắng xuống>< trời lên, sông dài >< trời rộng} >< bến cô liêu) | **2.25** |
| - Nghệ thuật: Sự kết hợp hài hòa giữa sắc thái cổ điển và hiện đại; nghệ thuật đối, bút phát tả cảnh giàu tính tạo hình, lấy động tả tĩnh, hệ thống từ láy giàu giá trị biểu cảm đã khắc họa vẻ đẹp của bức tranh thiên nhiên qua đó cũng gián tiếp bày tỏ tâm sự yêu nước của một trí thức trong hoàn cảnh nước mất nhà tan. | **0.5** |
| *d.* *Chính tả*  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | **0.25** |
| *e. Sáng tạo*  *­-* Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | **0.5** |
| **TỔNG ĐIỂM** | | | **10.0** |